

THÔNG BÁO

kết luận của Thường trực Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Sơn La tại cuộc họp quý I năm 2026 của Ban Chỉ đạo 2009

Ngày 31/3/2026, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh đã họp để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý I năm 2026; triển khai nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2026; sau khi nghe Văn phòng Tỉnh uỷ (*cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo*) báo cáo và các ý kiến thảo luận tại hội nghị, Thường trực Ban Chỉ đạo 2009 thống nhất kết luận như sau:

1. Thường trực Ban Chỉ đạo cơ bản nhất trí với dự thảo Báo cáo kết quả phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quý I, các nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2026 trình bày tại cuộc họp. Giao Văn phòng Tỉnh uỷ tiếp thu các ý kiến tham gia, hoàn thiện nội dung, trình Thường trực Ban Chỉ đạo ký, ban hành.

2. Trong quý I, các cấp uỷ, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các nhiệm vụ được giao cơ bản được triển khai đúng tiến độ, có kết quả tốt, hạ tầng số, các nền tảng dùng chung, cơ sở dữ liệu tiếp tục được hoàn thiện; dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ đạt tỷ lệ cao, phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp, công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng được tăng cường; hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, so với yêu cầu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực chủ yếu của mô hình tăng trưởng mới vẫn còn nhiều nội dung chưa đáp ứng yêu cầu hiện nay. Để tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, Ban Chỉ đạo yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ thực hiện tốt một số nội dung sau:

2.1. Các cấp uỷ, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị

(1) Cần chuyển mạnh hơn nữa từ "*Triển khai nhiệm vụ*" sang "*Tạo ra kết quả thực chất, đo lường được*"; từ cách làm "*Phân tán, dàn trải*" sang "*Tập trung nguồn lực để giải quyết các bài toán lớn có ý nghĩa chiến lược đối với phát triển đất nước*". Việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW phải được thực hiện quyết liệt hơn, bài bản hơn, chắc chắn hơn và hiệu quả hơn. Mỗi nhiệm vụ phải gắn với kết quả cụ thể, phải xác định rõ trách nhiệm của mình trong quá trình tổ chức thực hiện, quán triệt đúng phương châm của năm 2026 là "*Hành động đột phá, lan toả kết quả*".

(2) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương thực thi trong triển khai thực hiện công vụ. Người đứng đầu các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, chịu trách nhiệm trước Thường trực Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao thuộc địa bàn, lĩnh vực mình quản lý.

(3) Tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, quan điểm của Đại hội XIV về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là động lực chủ yếu của phát triển đất nước. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 204-QĐ/TW ngày 29/11/2024 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ ngày 29/12/2025, Thông báo số 20-TB/CQTTBCĐ ngày 16/3/2026 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Thông báo số 05-TB/CQTTBCĐ ngày 05/01/2026 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các cơ quan đảng; Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Kế hoạch Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng năm 2026 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW ngày 05/01/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của Thường trực Tỉnh uỷ giao thực hiện các nội dung trên.

(4) Thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Thông báo số 07-TB/BCĐ ngày 06/01/2026, các kế hoạch, chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Ban Chỉ đạo 2009 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*Kế hoạch công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo 2009 tỉnh Kế hoạch hành động số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Kế hoạch số 320-KH/TU ngày 21/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 04/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ*).

2.2. Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh

(1) Chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo, chỉ số chuyển đổi số của tỉnh năm 2026;

(2) Chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 04/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị bảo đảm theo đúng chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

(3) Chủ động rà soát nâng cấp đường truyền Internet, bảo đảm ổn định, đặc biệt tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới. Tiếp tục đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ, các Tập đoàn viễn thông đầu tư xóa các bản trắng sóng, lờm sóng và chưa có Internet trên địa bàn tỉnh Sơn La.

(4) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huy động mọi nguồn lực để khắc phục ngay những lỗ hổng bảo mật trong các hệ thống thông tin, **hoàn thành trong tháng 4/2026.**

(5) Nghiên cứu, đề xuất trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Sơn La; Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hỗ trợ hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Sơn La, **hoàn thành trong tháng 5/2026.**

(6) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng phương án ứng cứu sự cố an ninh mạng cho hệ thống thuộc phạm vi quản lý, thực hiện công tác giám sát, điều phối, ứng phó xử lý sự cố (*trừ các hệ thống thông tin trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng và cơ yếu*), **hoàn thành trong tháng 5/2026.**

(7) Chỉ đạo bố trí kinh phí để đảm bảo hạ tầng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng các yêu cầu của nhiệm vụ chuyển đổi số, ưu tiên các dự án chuyển đổi số phục vụ vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, đặc biệt đối với cấp xã. Hoàn thành **trước ngày 30/6/2026.**

(8) Chỉ đạo triển khai Hệ thống truy xuất nguồn gốc, quản lý chất lượng một số sản phẩm, hàng hóa nông nghiệp chủ lực của tỉnh, **hoàn thành trong quý II/2026.**

(9) Tổ chức rà soát, đánh giá tổng thể về an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin và nguồn nhân lực, **hoàn thành trong quý II/2026.**

(10) Chỉ đạo xây dựng phương án bố trí kinh phí triển khai xây dựng và duy trì nền tảng “*Bình dân học vụ số*”, kinh phí triển khai hỗ trợ tổ công nghệ số cộng đồng, mạng lưới đại sứ số, mô hình chợ số - nông thôn số, kinh phí tuyên truyền nâng cao kỹ năng số và kinh phí khác phục vụ triển khai phong trào “*Bình dân học vụ số*” và tuyên truyền phục vụ triển khai Đề án 06, **hoàn thành trong tháng 6/2026.**

2.3. Đảng uỷ Công an tỉnh chỉ đạo

(1) Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động tham mưu cho Tiểu ban An ninh mạng tỉnh tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.

(2) Tham mưu, phối hợp Bộ Công an thực hiện thiết lập kênh kết nối trao đổi thông tin, dữ liệu phục vụ giám sát, điều phối ứng cứu, khắc phục sự cố an toàn thông tin, an ninh mạng theo hướng dẫn của lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng Bộ Công an theo quy định (*trừ các hệ thống thông tin trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng và cơ yếu*), **hoàn thành trong tháng 4/2026.**

(3) Triển khai tổng thể các giải pháp giám sát, bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu cho các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý, **hoàn thành trong tháng 4/2026.**

(4) Triển khai mô hình bảo đảm an toàn thông tin “*4 lớp*” gồm: (1) Lực lượng tại chỗ chịu trách nhiệm vận hành, giám sát và ứng cứu ban đầu khi sự cố xảy ra; (2)

Hệ thống hoặc dịch vụ giám sát 24/7, giúp phát hiện sớm các nguy cơ; (3) Đơn vị độc lập thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ để đảm bảo khách quan và minh bạch; (4) Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát an ninh mạng quốc gia, bảo đảm sự phối hợp liên thông trên phạm vi toàn quốc (*trừ các hệ thống thông tin quân sự, quốc phòng, cơ yếu*). **Hoàn thành trong tháng 4/2026.**

(5) Theo chức năng nhiệm vụ, thẩm định, phê duyệt cấp độ an toàn thông tin của các sở ban ngành, UBND các xã, phường, **hoàn thành trong tháng 4/2026.**

2.4. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ

(1) Chủ trì triển khai sử dụng sổ tay đảng viên; phần mềm dữ liệu đảng viên; phối hợp với Văn phòng Tỉnh uỷ hướng dẫn các tổ chức đảng, đảng viên thực hiện các thủ tục hành chính trong Đảng trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

(2) Thường xuyên rà soát, chuẩn hoá, cập nhật để bảo đảm dữ liệu Đúng - Đủ - Sạch - Sóng - Thông nhất - Dùng chung.

(3) Thực hiện số hoá hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ theo quy định.

2.5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ

(1) Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 272-KH/UBKTTW ngày 07/01/2026 và Kế hoạch số 04-KH/UBKTTW ngày 23/3/2026 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

(2) Giám sát, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật tiến độ và kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách trên Phần mềm theo dõi tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Trung ương do Ủy ban Kiểm tra Trung ương triển khai.

2.6. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ

(1) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục tuyên truyền thực hiện Kế hoạch 320-KH/TU ngày 21/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về triển khai, thực hiện phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn tỉnh Sơn La.

(2) Tham mưu, chuẩn bị các điều kiện tổ chức Cuộc thi chuyển đổi số tỉnh Sơn La năm 2026 đảm bảo Kế hoạch đề ra.

2.7. Văn phòng Tỉnh uỷ

(1) Chủ trì, hướng dẫn, triển khai các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương;

(2) Tổ chức thực hiện chỉnh lý, số hoá tài liệu theo kế hoạch.

(3) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, các Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ hoàn thành việc đề xuất, phê duyệt cấp độ an toàn thông tin theo đúng quy định, **hoàn thành trong tháng 4/2026.**

(4) Rà soát và thống nhất hạ tầng số tại địa phương theo mô hình “*Dùng chung hạ tầng, quản lý độc lập*”, Ban hành quy chế vận hành Trung tâm dữ liệu, **hoàn thành trong quý II/2026.**

2.8. Các đồng chí Bí thư đảng uỷ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các xã, phường

(1) Chỉ đạo rà soát trang thiết bị, hạ tầng của đơn vị, tổng hợp dự toán kinh phí để thực hiện đảm bảo hạ tầng hiện tại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chuyển đổi số (*nâng cấp đường truyền Internet, nâng cấp, thay thế, bổ sung các trang thiết bị Công nghệ thông tin đã xuống cấp...*), trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định. Rà soát, nâng cấp bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Mô hình chuyển đổi số cấp xã do Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn.

(2) Chủ động, ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư để trang bị đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với băng thông rộng và các thiết bị đầu cuối phù hợp để tạo lập môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp cho cán bộ, đảng viên.

(3) Duy trì, phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng, các nhà văn hoá thôn, bản là các điểm tiếp cận số tại địa phương; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ cập kiến thức và nâng cao kỹ năng số cho người dân bằng nhiều hình thức phù hợp, góp phần nâng cao năng lực sử dụng dịch vụ số, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, bền vững.

(4) Chịu trách nhiệm trước Thường trực Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và trực tiếp, thường xuyên sử dụng Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW làm công cụ thiết yếu trong chỉ đạo, điều hành hằng ngày để phát hiện sớm các điểm nghẽn, rủi ro. Chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc để bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được giao.

(5) Tổ chức thực hiện chỉnh lý, số hóa tài liệu theo quy định.

(6) Chủ động đề xuất, phối hợp với Văn phòng Tỉnh uỷ hoàn thành việc phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đang sử dụng tại đơn vị theo đúng quy định, **hoàn thành trong tháng 4/2026.**

3. Giao Văn phòng Tỉnh uỷ: Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ (*báo cáo*)
- Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu, VPTW (*báo cáo*),
- Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Uỷ ban nhân dân tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh uỷ,
- Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh.
- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo 2009,
- Lưu VPTU.

**T/L TRƯỞNG BAN
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Ngọc Tú